

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 63/2026/HS-PT
Ngày 23-9-2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lộc Sơn Thái

Các Thẩm phán: Ông Vi Đức Trí

Bà Lương Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Lan Phương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Hoàng Lan, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 94/2026/TLPT-HS ngày 04 tháng 9 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 214/2026/HS-ST ngày 30-7-2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 10-01-1988 tại tỉnh Lạng Sơn; số CCCD: 020088007***, cấp ngày 24-6-2021; nơi thường trú: Số 2** T, khối T 2, phường L, tỉnh Lạng Sơn; nơi ở hiện tại: Ngõ ** N, tổ 4, khối 19, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1948, con bà Đoàn Thị H, sinh năm 1949; vợ tên Lương Lê H, sinh năm 1982 và có 01 con, sinh năm 2019.

Tiền án: Có 03 tiền án: Tại Bản án số 101/2009/HSST ngày 07-9-2009 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn) xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; bồi thường cho 06 bị hại với tổng số tiền là 57.570.000 đồng, bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án nên Cơ quan Thi hành án chưa có căn cứ để ra quyết định thi hành án. Tại Bản án số 176/2019/HSST ngày 24-10-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn) xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tại Bản án 100/2021/HSST ngày 07-9-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn) xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành án xong vào ngày 06-02-2024 đến nay chưa được xóa tiền án. Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2005 hai lần bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn) xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án số 93/2005/HSST ngày 07-11-2005 và xử phạt 12 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản tại Bản án 119/2005/HSST ngày 23-11-2005 (hai lần phạm tội này bị cáo đều chưa thành niên) và năm 2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn) xử phạt 48 tháng tù giam về tội Cướp tài sản, tại Bản án số 68/2009/HSST ngày 01-7-2009.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 04-02-2026, tạm giam ngày 07-02-2026, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

Ngoài ra còn có 03 bị cáo, 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh T nghiện ma túy Heroin từ năm 2024 và thường xuyên phải đi mua ma túy để sử dụng và bán lại để kiếm lời. Sau đó, Nguyễn Mạnh T tự nguyện đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn. Tuy nhiên, đến ngày 14/01/2025, Nguyễn Mạnh T tự ý bỏ điều trị và tiếp tục phải lệ thuộc vào ma túy Heroin, dẫn đến các hành vi phạm tội. Ngoài ra, Nguyễn Mạnh T thực hiện 03 lần bán trái phép chất ma túy cho Nông Xuân H, Hoàng Văn H, Phạm Mạnh C, Lương Đoàn Minh T, cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 20/01/2026, tại cổng bến xe Thái Nguyên, Nguyễn Mạnh T đã mua 01 gói ma túy Heroin với giá 1.000.000 đồng với một người đàn ông khoảng 45 tuổi, không rõ tên tuổi địa chỉ, rồi mang về nhà tại ngõ 59 đường N, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn tự sử dụng một phần, còn lại Nguyễn Mạnh T cất tại khu vực phòng ngủ, nếu ai có nhu cầu mua thì sẽ bán lại để kiếm lời. Đến khoảng 14 giờ ngày 29/01/2026, khi đang ở nhà thì Nguyễn Mạnh T nhận được điện thoại của Lương Đoàn Minh T gọi hỏi mua 500.000 đồng ma túy Heroin. Nguyễn Mạnh T đồng ý và hẹn gặp Lương Đoàn Minh T ở đầu ngõ 59 N, tổ 4 khối 19, phường Đ. Sau đó Nguyễn Mạnh T lên phòng ngủ tầng 2 lấy gói ma túy đã cất giữ trước đó mang ra đầu ngõ, gặp Lương Đoàn Minh T đi xe mô tô đến. Lương Đoàn Minh T đưa cho Nguyễn Mạnh T 500.000 đồng, Nguyễn Mạnh T đưa cho Lương Đoàn Minh T 01 gói giấy màu trắng, bên trong có ma túy Heroin. Đến ngày 06/02/2026, Lương Đoàn Minh T bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định khởi tố về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, hiện đang bị tạm giam để giải quyết ở vụ án khác.

- Lần 2: Khoảng 19 giờ ngày 03/02/2026, Nguyễn Mạnh T đi đến khu vực T thuộc phường K, tỉnh Lạng Sơn gặp một người phụ nữ khoảng 50 tuổi, không rõ tên, tuổi, địa chỉ, đeo khẩu trang. Do trước đó Nguyễn Mạnh T đã được mua ma túy với người phụ nữ này nên biết người này có ma túy bán. Nguyễn Mạnh T đã hỏi mua ma túy Heroin với giá 1.000.000 đồng, người phụ nữ đồng ý và đưa

cho Nguyễn Mạnh T 1 túi nilon bên trong đựng ma túy Heroin. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Mạnh T về nhà rồi đi lên phòng ngủ tầng 2 lấy túi nilon đựng ma túy Heroin vừa mua được đem một phần ra tự sử dụng cho bản thân bằng hình thức chích vào ven tay. Số ma túy Heroin còn lại Nguyễn Mạnh T cất giấu trong phòng ngủ tầng 2 để nếu có ai hỏi mua sẽ bán kiếm lời. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/02/2026 Nông Xuân H sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO A5, màu trắng, gắn sim số thuê bao 0947.098.***, gọi đến số thuê bao 0384.929.*** của Nguyễn Mạnh T hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroin được Nguyễn Mạnh T đồng ý. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Nông Xuân H điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO, màu đen bạc, biển kiểm soát 12UA-014.** đến nhà của Nguyễn Mạnh T tại ngõ 59 N gặp Nguyễn Mạnh T. Nguyễn Mạnh T đi lên phòng ngủ tầng 2 lấy ra 01 túi nilon đựng ma túy Heroin đổ một phần ma túy vào 01 mảnh giấy màu trắng rồi gói lại mang xuống đưa cho Nông Xuân H và nhận với Nông Xuân H 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Trên đường về đến khu vực đường B, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn, đoạn lối rẽ xuống chân cầu 17/10, Nông Xuân H dùng móng tay xé gói giấy đựng ma túy chia thành 02 phần để sử dụng thì bị Lực lượng Công an phát hiện, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Nông Xuân H đang cầm 02 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, trong túi áo khoác bên phải đang mặc có 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất đều chưa qua sử dụng. Công an phường Đ đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong tang vật theo quy định.

- Lần 3: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 04/02/2026, Hoàng Văn H rủ Phạm Mạnh C đi mua ma túy Heroin sử dụng. Hoàng Văn H bảo Phạm Mạnh C cho mượn 100.000 đồng để mua ma túy, Phạm Mạnh C đồng ý đưa cho Hoàng Văn H 200.000 đồng, gồm 100.000 đồng cho Hoàng Văn H mượn và 100.000 đồng Phạm Mạnh C góp để mua ma túy. Sau đó, Phạm Mạnh C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, màu đen, gắn biển kiểm soát 12P1-226.** chở Hoàng Văn H ngồi sau đi theo chỉ dẫn của Hoàng Văn H đến nhà của Nguyễn Mạnh T tại ngõ 59 N, đến nơi Hoàng Văn H bảo Phạm Mạnh C đợi ở đầu ngõ, còn Hoàng Văn H đi bộ vào trong nhà gặp Nguyễn Mạnh T hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroin, Nguyễn Mạnh T đồng ý rồi lên phòng ngủ tầng 2 lấy túi nilon đựng ma túy Heroin trước đó, đổ một phần ma túy vào 01 mảnh giấy màu xanh gói lại đem xuống bán cho Hoàng Văn H và nhận tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Hoàng Văn H cầm gói ma túy cất vào túi áo khoác bên phải rồi đi bộ ra đầu ngõ gặp Phạm Mạnh C. Phạm Mạnh C điều khiển xe mô tô chở Hoàng Văn H ngồi sau đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi Hoàng Văn H và Phạm Mạnh C đi đến khu vực ngã tư Đ – Q, phường L thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Mạnh T, phát hiện thu giữ tại phòng ngủ tầng hai của Nguyễn Mạnh T 01 túi nilon, bên trong chứa 0,048 gam chất ma túy Heroin. Nguyễn Mạnh T khai nhận số ma túy trên bị cáo cất giấu để bán kiếm lời.

Tại Bản kết luận giám định số 203/KL-KTHS ngày 06/02/2026 (ghi tạm giữ của Nông Xuân H) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết

luận: Chất bột màu trắng có trong 02 gói giấy gói giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,135 gam (đã trừ bì);

Tại Bản kết luận giám định số 204/KL-KTHS ngày 06/02/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

01 phong bì thư có tên của Hoàng Văn H tại phần giáp lai, bên trong có chất bột màu trắng gói trong 01 gói giấy gói giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,137 gam (đã trừ bì);

01 phong bì thư có hình dấu tròn của Ủy ban nhân dân phường Đ (tạm giữ khi khám xét khẩn cấp tại nhà của Nguyễn Mạnh T), bên trong có chất bột màu trắng gói trong 01 túi nilon gói giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,048 gam (đã trừ bì);

Tại Bản kết luận giám định số 234/KL-KTHS ngày 13/02/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Mạnh T gửi giám định tìm thấy chất ma túy Morphine.

* Heroin (Diacetylmorphine) sau khi sử dụng sẽ chuyển hóa thành chất 6-MAM (6-monoacetylmorphine), sau đó chuyển hóa hoàn toàn thành chất ma túy Morphine. Do đó, hành vi của Nguyễn Mạnh T đã phạm vào tội Sử dụng trái phép chất ma túy, theo Điều 256a Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2025. Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được, ngày 06/02/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Mạnh T về Tội Mua bán trái phép chất ma túy; khởi tố bị can đối với Nông Xuân H, Hoàng Văn H và Phạm Mạnh C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 26/3/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự; Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Mạnh T về tội Sử dụng trái phép chất ma túy và ra Quyết định Nhập vụ án hình sự đối với 02 vụ án nêu trên để điều tra theo quy định.

Bản án hình sự sơ thẩm số 214/2026/HS-ST ngày 30-7-2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Lạng Sơn đã quyết định:

Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm d khoản 1 Điều 256a, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm các tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Nguyễn Mạnh T phải chấp hành là 12 (mười hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/02/2026.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Truy thu đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T số tiền 900.000 đồng (chín trăm ngàn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Trong thời hạn luật định, bị cáo Nguyễn Mạnh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Mạnh T giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn:

Tại cấp sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Mạnh T bị xử phạt 12 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo đúng người đúng tội, đánh giá khách quan các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Mạnh T 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 02 năm 03 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Nguyễn Mạnh T phải chấp hành là 12 năm 03 tháng tù là phù hợp với quy định pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, gia đình bị cáo nộp biên lai thu tiền 1.000.000 đồng tuy nhiên không làm thay đổi bản chất vụ án, bản thân bị cáo có nhân thân xấu, nhiều tiền án chưa được xóa, do đó không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lạng Sơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh T thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân đúng như Bản án sơ thẩm đã tuyên. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Mạnh T về các tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm d khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Mạnh T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra; đã xem xét về nhân thân và áp dụng đầy đủ tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, mức hình phạt 12 (mười hai) năm 03 (ba) tháng tù đối với bị cáo là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

[3] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Mạnh T cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới thể hiện: Bị cáo đã tự nguyện nộp 1.000.000 đồng tiền bị truy thu do phạm

tội mà có. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ mới, mặt khác, xét thấy phần hình phạt 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy có phần quá nghiêm khắc đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để phần nào bị cáo an tâm cải tạo. Tuy nhiên, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, có nhiều tiền án đến nay chưa được xoá nên mức giảm hình phạt cũng phải đảm bảo công bằng với các bị cáo khác và phải theo quy định của pháp luật.

[4] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là không phù hợp với nhận định trên nên không được chấp nhận.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Mạnh T; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 214/2026/HS-ST ngày 30-7-2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của bị cáo Nguyễn Mạnh T, cụ thể như sau:

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm d khoản 1 Điều 256a, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 09 (chín) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Nguyễn Mạnh T phải chấp hành là 11 (mười một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/02/2026.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Mạnh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Hà Nội;
- Viện Công tố và XXPT tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PC01 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn
- TANDKV 1 – Lạng Sơn;
- VKSNDKV 1 – Lạng Sơn;
- Phòng THADSKV 1-Lạng Sơn;
- Bị cáo;
-;
- Lưu: Hồ sơ; Tòa HS; HCTP; GDKT,TT&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lộc Sơn Thái